

## KINH THẬP ĐỊA

### QUYỂN 4

#### Phẩm 5: ĐỊA NAN THẮNG

Bồ-tát nghe hạnh Nan thắng địa  
Hiểu rõ chánh pháp tâm vui mừng  
Hư không tuôn hoa khen ngợi Phật  
Hay thay! Kim Cang Tạng  
Tự Tại Thiên vương, vâng thiên chúng  
Nghe pháp vui mừng, ở hư không  
Phóng ra vô số mây trắng rực  
Vui vẻ cúng dường Phật khắp nơi  
Ngọc nữ cõi trời trỗi Thiên nhạc  
Dùng tiếng vi diệu khen ngợi Phật  
Chính nhờ oai thần của Bồ-tát  
Trong không phóng ra âm thanh lớn  
Nguyện Phật lâu xa nay thành tựu  
Phật pháp lâu xa giờ đạt được  
Đức Phật Thích-ca đến cõi trời  
Lợi ích chư Thiên nay mới gặp  
Biển lớn từ lâu nay chấn động  
Ánh sáng Phật-đà nay rọi soi  
Chúng sinh nhiều kiếp giờ vui sướng  
Âm thanh đại Bi lại được nghe  
Công đức giải thoát đều đã đến  
Kiêu mạn tối tăm đều đã diệt  
Cao lớn thanh tịnh như hư không  
Chẳng những pháp trần tựa hoa sen  
Mâu-ni tôn kính hiện ở đời  
Ví như Tu-di giữa biển lớn  
Cúng dường, chấm dứt mọi khổ đau  
Cúng dường sẽ được ý của Phật  
Phật là nơi cúng, không gì bằng  
Thế nên vui vẻ mà cúng dường  
Cứ thế vô số các Thiên nữ  
Cất tiếng vi diệu khen ngợi Phật  
Cung kính tôn trọng càng vui vẻ  
Chiêm ngưỡng Như Lai ngồi im lặng  
Lúc ấy, Bồ-tát Giải Thoát Nguyện  
Lại thưa Kim Cang Tạng  
Xin ngài diễn thuyết cho Phật tử

*Hành tướng an trụ Địa thứ năm*

Bấy giờ, Kim Cang Tạng nói với chúng Bồ-tát:

–Phật tử, Bồ-tát đã khéo viên mãn Địa thứ tư, muốn thập Địa thứ năm phải dùng mười tâm bình đẳng thanh tịnh. Mười tâm đó là gì? Đó là:

1. Pháp Phật quá khứ bình đẳng thanh tịnh.
2. Vị lai Phật pháp bình đẳng thanh tịnh.
3. Hiện tại Phật pháp bình đẳng thanh tịnh.
4. Giới bình đẳng thanh tịnh.
5. Định bình đẳng thanh tịnh.
6. Trừ tà kiến nghi hoặc bình đẳng thanh tịnh.
7. Trí đạo, trí phi đạo bình đẳng thanh tịnh.
8. Đoạn trí bình đẳng thanh tịnh.
9. Bình đẳng thanh tịnh quán sát kỹ các pháp Bồ-đề phần.
10. Bình đẳng thanh tịnh thành tựu tất cả chúng sinh.

Nhờ mười tâm bình đẳng thanh tịnh này mà Bồ-tát thập Địa thứ năm.

Phật tử, Bồ-tát đã nhập Địa thứ năm nhờ tu tập pháp giải thoát, nhờ tâm thanh tịnh tăng thượng, lại mong cầu đạo thù thắng đời sau, nên làm mọi việc chân chánh, giữ bằng nguyện lực, yêu thương, không bỏ chúng sinh và luôn tích tụ phước trí, đó là hai hành trang không thể, đừng bỏ, từ đó tạo phước tiện khéo léo, quán sát trí sáng các địa sau. Nhờ luôn cầu Phật gia hộ, giữ gìn bằng sức hiểu biết nên đạt tâm chân chánh không thoái chuyển, biết đúng như thật về khổ, tập, diệt, đạo Thánh đế. Từ thế tục đế, Bồ-tát đạt phước tiện khéo léo về thắng nghĩa đế, về tướng đế, về sai biệt đế, về an lập đế, về sự đếm về sinh đế, về tận vô sinh trí đế, về thú nhập đạo trí đế, về hết thủy địa của Bồ-tát; thành tựu tuần tự trước sáu, cho đến đạt phước tiện khéo léo trong Như Lai trí Tập đế. Bồ-tát luôn làm cho chúng sinh vui vẻ. Vì biết thế tục đế nên chứng nhập tất cả thật nghĩa. Vì biết thắng nghĩa đế nên biết tướng riêng, tướng chung của các pháp. Vì biết tướng đế nên ngộ được sự sai biệt của các pháp và an thật nghĩa. Vì biết sai biệt đế nên hiểu rõ sự an lập của uẩn xứ giới. Vì biết an lập đế nên thông đạt khổ não của thân tâm. Vì biết sự đế nên hiểu rõ sự tiếp nối của các cõi. Vì biết sinh đế nên trừ sạch phiền não. Vì biết tận trí đế và vô sinh trí đế nên đưa đến vô nhị. Vì biết nhập đạo trí đế nên thông suốt tất cả hành tướng. Đã tuần tự thành tựu được các địa của Bồ-tát cho đến biết được trí Tập đế của Như Lai đều do sự thông hiểu không phải do trí cứu cánh.

Bồ-tát nhờ thiện xảo đế mà phát sinh trí tuệ chân chánh biết đúng như thật các pháp hữu vi là hư, dối, lừa gạt, mê hoặc kẻ phàm ngu. Vì thế ở trong chúng sinh, Bồ-tát hiển hiện ánh sáng từ bi lớn, để phát sinh sức giữ gìn của trí, thương yêu chúng sinh, mong cầu trí Phật. Quán sát tất cả hành tướng hữu vi ở quá khứ, vị lai, hiện tại, là đều do vô minh khát ái mà có chúng sinh, rồi trôi nổi trong dòng sinh tử; rồi từ chấp chặt uẩn, lại không siêng năng nên càng thêm nhiều khổ não của uẩn.

Bồ-tát biết đúng không có ngã, không thọ mạng, không người nuôi dưỡng, không nơi hưởng đến, lia ngã, ngã sở; nên đoạn trừ và ra khỏi ngu si ái dục của đời sau, biết đúng như thật về có không. Bồ-tát nghĩ: Chúng sinh, mê mờ, điên đảo này thật đáng thương; có vô số thân đã diệt, đang diệt, sẽ diệt, tất cả đều mất, vậy mà chúng sinh không chán ghét thân này, lại tạo thêm nhiều khổ não, trôi theo dòng sinh tử mà không tỉnh ngộ, không bỏ chấp trước uẩn, không ghét và xa loài rắn độc lớn; không nhỏ được mũi tên sắc tà kiến, kiêu mạn; không dập tắt lửa tham, sân, si; không xua tan bóng tối

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

vô minh, không làm khô cạn biển lớn khát ái, không cầu bậc Thánh mười lực, đi trong rừng rậm ma quỷ, luôn ở trong biển sinh tử không bờ, đủ các sóng dữ tâm tư; trôi nổi bồng bềnh không dứt trong sự nhiễu loạn. Ta nay vì vô số chúng sinh đầy khổ não bức bách, cô độc, không nơi nương tựa, không ai cứu vớt, không nhà cửa, không hướng đi, ngu tối đui mù; trôi buộc chúng sinh trong lớp mê mờ mà dày cứng; ta một mình không bạn bè siêng tu tập hành trang phước trí rồi nhờ hành trang đó, làm cho chúng sinh rất ráo thanh tịnh, cho đến được trí vô ngại, mười lực của Như Lai.

Bồ-tát này dùng trí quán sát phát khởi trí tuệ tu tập căn lành, đều vì cứu hộ, vì lợi ích an lạc, vì thương yêu chúng sinh; khiến chúng sinh không bị tai họa, được giải thoát; dắt dẫn chúng sinh; muốn chúng sinh phát khởi lòng tin thanh tịnh, muốn điều phục cứu độ chúng sinh nên mới tu tập vậy.

Bồ-tát khi an trụ địa Nan thắng này, được gọi là người đầy đủ chánh niệm vì không quên chánh pháp; người đầy đủ trí tuệ vì đạt trí thông hiểu; người biết rõ phương hướng vì tu các pháp bí mật; người hổ thẹn vì biết bảo vệ mình, người; người kiên trì vì không bỏ luật nghi và giới hạnh; người giác ngộ vì đạt quyền biến nhờ quán xứ, phi xứ; người hành động bằng trí vì không theo người khác; người hành động bằng tuệ vì đạt quyền biến trong pháp có không; người phát khởi thần thông vì đạt quyền biến trong tu tập, người đầy đủ phương tiện khéo léo vì tùy thuận thế gian mà chuyển; người không mệt mỏi vì tu tập tất cả hành trang phước đức; người siêng năng không ngừng vì cần cầu hành trang trí tuệ; người vui vẻ không chán nản vì tu tập hành trang đại Từ bi; là người bảo hộ chúng sinh vì cứu độ chúng sinh; là người không cao ngạo vì cầu lực, pháp vô úy, bất cộng của Phật; là người khéo tác ý như hành vì tu tập hạnh trang nghiêm cõi Phật; người tạo các nghiệp lành vì tu tập tướng tốt; người luôn siêng tu tập vì cầu thân, ý, ngữ trang nghiêm của Phật; người tôn trọng, phụng sự vì tu tập đúng các pháp của Bồ-tát dạy; người tâm không ngại vì có đầy đủ phương tiện khéo léo để nhập thế gian; là người ngày đêm bỏ vọng tưởng vì tu tập các hạnh đều để giáo hóa chúng sinh.

Bồ-tát thường siêng tu bố thí để thành thực chúng sinh; lại tu Ái ngữ, Lợi hành và Đồng sự; lại hiện thân xinh đẹp, thuyết pháp chỉ dạy hạnh Bồ-tát, lại hiển hiện đại ngã của Như Lai, tội lỗi của sinh tử, khen ngợi người trí thù thắng của Phật, phát khởi du hí thần thông rộng lớn, dùng đủ mọi phương tiện để tác động sự tu hành của chúng sinh để thành thực chúng hữu tình. Bồ-tát siêng năng tu tập, hóa độ chúng sinh, tâm luôn luôn hướng về trí Phật, tăng nhiều căn lành, bền bỉ cầu pháp thù thắng, để đem lợi ích cho chúng sinh. học biết tất cả các loại sách toán học, địa chất, y học để trị bệnh khô gầy, điên đảo, bị ma quỷ tổn hại, bị trùng độc, học chú thuật, văn học, thi ca, kỹ nhạc, kịch. Đi vào xóm làng, thành ấp, cung đình, vườn quán, sông suối, ao hồ, rừng cây để tìm thuốc men, vàng bạc, trân châu, lưu ly, ngọc quý; lại học xem trời, sao, đất, chim muông, mộng tướng tốt xấu, thọ thân đầy đủ hoặc từng phần; lại học luật nghi, giới hạnh, thiền định, thần thông, bốn tâm chúng sinh làm lành, thương yêu mọi loài, làm cho chúng sinh an trụ trong pháp vô thượng của Phật. Nhờ trí hiểu biết và nguyện lực rộng lớn, Bồ-tát này gặp được trăm trăm ngàn vạn ức câu-chi Phật. Gặp Phật, Bồ-tát dùng tâm rộng lớn, tăng thượng, cung kính, tôn trọng, phụng sự, cúng dường, y phục, thức ăn, đồ ngồi, thuốc men, các vật cần dùng, trở nhạc cúng dường Bồ-tát, cung kính chúng Tăng, hồi hướng căn lành lên đạo Bồ-đề vô thượng. Cung kính phụng sự các Đức Phật, thiết tha nghe chánh pháp. Nghe xong thì thọ trì rồi tùy khả năng tu tập, lòng tin thanh tịnh xuất gia, đã xuất gia thì có thể làm Pháp sư

thông thái. Nhờ nghe các hành tướng, nên đạt được pháp Tổng trì. Bồ-tát trụ địa Nan thắng này, trải qua vô số kiếp căn lành càng sáng rực đạt đến minh tịnh. Trải qua vô số vô số câu-chi kiếp, các căn lành ấy vẫn thù thắng sáng rực, đạt đến minh tịnh.

Phật tử, ví như thợ vàng, luyện vàng thành các đồ trang sức, nếu có xen lẫn xà cừ, ngọc quý càng sáng đẹp. Phật tử, căn lành của Bồ-tát trú địa Nan thắng này cũng vậy dùng trí tuệ phương tiện suy xét quán sát thì căn lành càng minh tịnh, đó là nhờ sự dẫn dắt của trí gia hành và công đức cùng xem xét suy nghĩ mà ánh sáng ấy khó bị chiếm đoạt.

Lại nữa, Phật tử, ví như ánh sáng mặt trời, trăng, sao, cung điện rực rỡ, thì tất cả những phong luân không thể khiếm lấy được cũng chẳng cùng tồn tại.

Phật tử! Các căn lành của Bồ-tát trú địa này cũng vậy; dùng phương tiện trí tuệ suy xét sự thực hành; các Thanh văn, Độc giác không thể chiếm đoạt cũng chẳng phải giống với căn lành thế gian. Trong mười Ba-la-mật, Bồ-tát này tu nhiều về Thiền ba-la-mật, các Ba-la-mật khác thì tùy sức tu hành.

Phật tử! Đó là lược nói về Trí địa Nan thắng thứ năm. Bồ-tát trú địa này, thọ sinh sẽ được làm Thiên vương trời Đâu-suất, đủ uy lực, khéo giáo hóa chúng sinh, khiến chúng bỏ tà pháp ngoại đạo, tu pháp chân thật. Làm mọi việc như Bồ thí, Ái ngữ, Lợi hành, Đồng sự đều không rời sự suy nghĩ về Phật, về Pháp, về Tăng, về Bồ-tát, về hạnh Bồ-tát, về giải thoát, về các trú địa, về Phật lực, về pháp không sợ, về pháp Bất cộng của Phật, cho đến không rời suy nghĩ về hành tướng thắng diệu tương ưng với trí Nhất thiết trí. Lại nguyện: Ở trong chúng sinh, ta luôn là người đứng đầu, thù thắng vi diệu, vô thượng; là người dẫn đường, là tướng soái; cho đến nguyện làm chỗ nương tựa để đạt trí Nhất thiết trí. Nếu dùng nguyện lực siêng năng tu tập, thì chẳng bao lâu, đạt được trăm câu-chi Tam-muội của Bồ-tát, gặp được trăm câu-chi Đức Phật và được Phật gia hộ nên thông hiểu tất cả; làm chuyển động trăm câu-chi thế giới, đi khắp trăm câu-chi cõi nước, soi chiếu trăm câu-chi cảnh giới, thành tựu trăm câu-chi loại chúng sinh; sống trăm câu-chi kiếp, nơi biên vực trước sau đều vào trong trăm câu-chi kiếp; suy xét rõ trăm câu-chi pháp; thị hiện trăm câu-chi thân, mỗi thân hiện trăm câu-chi Bồ-tát bạn. Bồ-tát nhờ nguyện lực thù thắng, nên mọi việc đi lại, ánh sáng, thần thông, mắt, cảnh giới, âm thanh, hành động, trang nghiêm, sự hiểu biết, gìn giữ, tạo tác dù có trải qua trăm câu-chi, ngàn câu-chi kiếp, cũng không thể nói hết.

Bồ-tát Kim Cang Tạng muốn lặp lại ý nghĩa trên bèn nói kệ rằng:

*Bồ-tát an trú địa Diệm tuệ  
Tu tập đầy đủ hạnh thanh tịnh  
Biết rõ ba đời Phật bình đẳng  
Nhờ tu giới, định, trừ kiến, nghi  
Tu hành chân Chánh đạo, phi đạo  
Dày công quán sát trí giác phần  
Bình đẳng hóa độ các chúng sinh  
Thông đạt an nhập Địa thứ năm  
Niệm xứ là cung, căn: Tên nhon  
Chánh cần là ngựa, xe: Thần túc  
Năm Lực: Giáp sắt phá thù địch  
Mạnh mẽ an nhập Địa thứ năm*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Mặc áo hổ thẹn, hoa giác phần  
Tịnh giới hương thơm, định hương xoa  
Phương tiện thiện xảo vật trang sức  
Đạo vườn Đẳng trì rừng Tổng trì  
Thân túc là chân, cổ: Chánh niệm  
Từ bi: Mắt sáng; trí tuệ: Răng  
Sư tử cõi người gầm vô ngã  
Diệt sạch thú “hoặc”, vào năm Địa  
Bồ-tát trụ Địa thứ năm này  
Tu tập tăng trưởng đạo thanh tịnh  
Chí cầu Phật pháp không chùn bước  
Siêng năng suy xét pháp Từ bi  
Tu tập phước trí, đức thù thắng  
Tìm đủ phương tiện quán Địa trên  
Được Phật gia hộ đủ niệm tuệ  
Pháp Tứ đế thông hiểu như thật  
Biết rõ Thế đế, Thắng nghĩa đế  
Sư đế, Sinh, Tận và Đạo đế  
Cho đến Trí đế Phật không ngại  
Quán sát các đế tuy tinh diệu  
Chưa đạt vô ngại thắng giải thoát  
Nhưng đã phát sinh công đức lớn  
Siêu vượt trí tuệ của thế gian  
Quán sát đế rồi, biết hữu vi  
Thế tánh hư dối không bền chắc  
Đạt được ánh sáng từ bi Phật  
Lợi ích chúng sinh cầu trí Phật  
Quán sát hữu vi dù trước sau  
Vô minh che lấp, ái trói buộc  
Xoay vần trôi nổi trong chốn khổ  
Không ngã, chúng sinh và thọ mạng  
Ái thủ là nhân khổ về sau  
Muốn cầu giới hạn, không thể được  
Mê mờ trôi dạt chẳng tỉnh ngộ  
Chúng sinh đáng thương ta nên cứu  
Uẩn: Nhà, Giới: Rắn, mũi tên Kiến  
Lửa dục hừng hực, vô minh che  
Nổi trôi sông ái không quán sát  
Phiêu bạt biển khổ chẳng người đưa  
Biết rõ tất cả nên tinh tấn  
Làm mọi việc lành độ chúng sinh  
Là người đầy đủ niệm và tuệ  
Lại thông đạt mọi phương tiện hay  
Tu tập phước, trí không chán đủ  
Cung kính học rộng, không lười, mỗi

Trang nghiêm cõi nước và tướng tốt  
Tất cả đều vì độ chúng sinh  
Vì nhằm giáo hóa các thế gian  
Học hiểu luận nghị và số thuật  
Cũng khéo hiểu biết về phương dược  
Chữa trị mọi bệnh đều an lành  
Giỏi đủ văn từ, ca múa nhạc  
Xây dựng cung đình, vườn ao cảnh  
Trang sức đầy đủ các châu báu  
Lợi ích vô số loại chúng sinh  
Trăng, trời, sao, đất mọi chấn động  
Quán sát tất cả các thân hình  
Thiền định Tam-muội và thần thông  
Lợi ích cho chúng sinh, hiện tất cả  
Bậc trí an trụ địa Nan thắng  
Cúng dường Đức Phật nghe giáo pháp  
Như dính xa cừ vào vàng ròng  
Căn lành Bồ-tát ngày đêm sáng  
Ánh sáng cung điện và trăng sao  
Tất cả các thứ không sánh được  
Như sen trong bùn không ô uế  
Bồ-tát ở đời cũng như vậy  
Thường làm Thiên vương trời Đâu-suất  
Trừ bỏ ngoại đạo, các tà kiến  
Tu tập căn lành cầu trí Phật  
Mong đạt mười Lực cứu chúng sinh  
Nếu như Bồ-tát càng siêng năng  
Sớm gặp được trăm câu-chi Phật  
Đạt được Tam-muội, thân cũng thế  
Nguyện lực đã làm vượt hơn đây  
Trụ địa Nan thắng thứ năm này  
Là đạo chân thật, trời người kính  
Ta đã dùng đủ mọi phương tiện  
Vì các Phật tử mà thuyết giảng.

M